|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT ĐẠI LỘC  **TRƯỜNG TH&THCS ĐẠI TÂN** | **KHUNG MA TRẬN**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ - LỚP 7** |

**(PHÂN MÔN LỊCH SỬ)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **TÂY ÂU TỪ THẾ KỈ V ĐẾN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XVI** | **1. Quá trình hình thành và phát triển chế độ phong kiến ở Tây Âu** | 1 TN |  |  |  |  |  |  |  | 2,5% |
| **2. Các cuộc phát kiến địa lí và sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu** |  |  |  |  |  | 1TL |  |  | 10% |
| **3. Phong trào văn hoá Phục hưng và cải cách tôn giáo** | 1  TN |  |  | 1 TL\* |  |  |  |  | 2,5% |
| **2** | **TRUNG QUỐC VÀ ẤN ĐỘ THỜI TRUNG ĐẠI** | **1. Trung Quốc từ TK VII đến giữa TK XIX** | 2  TN |  |  |  |  |  |  | 1 TL\* | 5,0% |
| **2. Ấn Độ từ TK IV đến giữa TK XIX** | 2  TN |  |  |  |  |  |  |  | 5,0% |
| **3** | **ĐÔNG NAM Á TỪ NỬA SAU THẾ KỈ X ĐẾN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XVI** | **1. Khái quát về Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI** |  |  |  | 1/2 TL |  |  |  | 1/2TL | 20% |
| **2. Vương quốc Campuchia** | 1 TN |  |  | 1 TL\* |  |  |  |  | 2,5% |
| **3. Vương quốc Lào** | 1 TN |  |  |  |  |  |  |  | 2,5% |
| **Tổng** | | | **8 TN** |  |  | **1/2 TL**  **2TN** |  | **1 TL** |  | **1/2 TL** | **5.0** |
| **Tỉ lệ** | | | **20%** | | **15%** | | **10%** | | **5%** | | **50%** |
| **Tỉ lệ chung** | | | **40%** | | **30%** | | **20%** | | **10%** | | **100%** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**

**MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ LỚP 7**

**(PHÂN MÔN LỊCH SỬ)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| 1 | **TÂY ÂU TỪ THẾ KỈ V ĐẾN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XVI** | **1. Quá trình hình thành và phát triển chế độ phong kiến ở Tây Âu** | **Nhận biết**  – Kể lại được những sự kiện chủ yếu về quá trình hình thành xã hội phong kiến ở Tây Âu  **Thông hiểu**  – Trình bày được đặc điểm của lãnh địa phong kiến và quan hệ xã hội của chế độ phong kiến Tây Âu.  – Mô tả được sơ lược sự ra đời của Thiên Chúa giáo  **Vận dụng**  – Phân tích được vai trò của thành thị trung đại. | **1TN** |  |  |  |
| **2. Các cuộc phát kiến địa lí và sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu** | **Thông hiểu**  – Nêu được hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí  **Vận dụng**  – Sử dụng lược đồ hoặc bản đồ, giới thiệu được những nét chính về hành trình của một số cuộc phát kiến địa lí lớn trên thế giới |  |  | **1 TL** |  |
| **3. Phong trào văn hoá Phục hưng và cải cách tôn giáo** | **Nhận biết**  – Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của phong trào văn hoá Phục hưng  **Thông hiểu**  – Giới thiệu được sự biến đổi quan trọng về kinh tế – xã hội của Tây Âu từ thế kỉ XIII đến thế kỉ XVI.  **Vận dụng**  – Nhận xét được ý nghĩa và tác động của phong trào văn hoá Phục hưng đối với xã hội Tây Âu | **2TN** | **1TL\*** |  |  |
| 2 | **TRUNG QUỐC VÀ ẤN ĐỘ THỜI TRUNG ĐẠI** | **1. Trung Quốc từ TK VII đến giữa TK XIX** | **Nhận biết**  – Nêu được những nét chính về sự thịnh vượng của Trung Quốc dưới thời Đường  **Thông hiểu**  – Mô tả được sự phát triển kinh tế thời Minh – Thanh  - Giới thiệu được những thành tựu chủ yếu của văn hoá Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (Nho giáo, sử học, kiến trúc,...)  **Vận dụng**  – Nhận xét được những thành tựu chủ yếu của văn hoá Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (Nho giáo, sử học, kiến trúc,...)  – Lập được sơ đồ tiến trình phát triển của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (các thời Đường, Tống, Nguyên, Minh, Thanh | **2TN** | **1TL\*** |  |  |
| **2. Ấn Độ từ TK IV đến giữa TK XIX** | **Nhận biết:**  – Nêu được những nét chính về điều kiện tự nhiên của Ấn Độ  – Trình bày khái quát được sự ra đời và tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của Ấn Độ dưới thời các vương triều Gupta, Delhi và đế quốc Mogul.  **Thông hiểu:**  **-** Giới thiệu được một số thành tựu tiêu biểu về văn hoá của Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX  – Nhận xét được một số thành tựu tiêu biểu về văn hoá của Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX | **2TN** |  |  |  |
| 3 | **ĐÔNG NAM Á TỪ NỬA SAU THẾ KỈ X ĐẾN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XVI** | **1. Khái quát về Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI** | **Thông hiểu**  – Mô tả được quá trình hình thành, phát triển của các quốc gia Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI.  - Giới thiệu được những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI.  **Vận dụng**  – Nhận xét được những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI.  **Vận dụng cao:**  -Liên hệ được 1 số thành tựu văn hóa tiêu biểu của Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI có ảnh hưởng đến hiện nay. |  | **1/2**  **TL** |  | **1/2TL** |
| **2. Vương quốc Campuchia** | **Nhận biết**  – Nêu được một số nét tiêu biểu về văn hoá của Vương quốc Campuchia.  - Nêu được sự phát triển của Vương quốc Campuchia thời Angkor.  **Thông hiểu**  – Mô tả được quá trình hình thành và phát triển của Vương quốc Campuchia.  **Vận dụng**  – Đánh giá được sự phát triển của Vương quốc Campuchia thời Angkor. | **1TN** | **1TL\*** |  |  |
| **3. Vương quốc Lào** | **Nhận biết:**  – Nêu được một số nét tiêu biểu về văn hoá của Vương quốc Lào.  - Nêu được sự phát triển của Vương quốc Lào thời Lan Xang.  **Thông hiểu:**  – Mô tả được quá trình hình thành và phát triển của Vương quốc Lào.  **Vận dụng:**  – Đánh giá được sự phát triển của Vương quốc Lào thời Lan Xang. | **1TN** |  |  |  |
| **Sốcâu/ Loạicâu** | | |  | **8 câu**  **TNKQ** | **1/2 câu**  **TL** | **1 câu**  **TL** | **1/2 câu**  **TL** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **20%** | **15%** | **10%** | **5%** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG TH&THCS ĐẠI TÂN**  **Họ và tên:**  **Lớp :** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I NĂM HỌC 2022 -2023**  **MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ - LỚP 7**  **Thời gian: 35 phút** |

**(PHÂN MÔN LỊCH SỬ)**

**I.PHẦN TRẮC NGHIỆM (2 điểm)**

**Chọn câu trả lời đúng nhất.**

**Câu 1:** Lĩnh vực nào đạt thành tựu rực rỡ nhất trong phong trào Văn hoá Phục hưng?

A. Văn học, triết học. B. Khoa học – kĩ thuật.

C. Nghệ thuật, Toán học. D. Văn học, Nghệ thuật.

**Câu 2:** Đất nước nào là quê hương của phong trào Văn hóa Phục hưng?

A. Anh. B. I-Ta\_li-a. C. Đức. D. Mỹ.

**Câu 3:** Bức hoạ Nàng La Giô – công – đơ là kiệt tác nghệ thuật của hoạ sĩ nổi tiếng nào?

A. Lê-ô-na-đơ Vanh-xi. B. Mi-ken-lăng-giơ.

C. W.Sếch-xpia. D. M.Xéc-van-tét.

**Câu 4:** Từ thế kỉ VII đến thế kỉ XIX, Trung Quốc thịnh vượng nhất dưới trều đại:

A.Thời Đường . B.Thời Nguyên . C. Thời Minh. D. Thời Thanh .

**Câu 5:** Dưới Vương triều Gup ta, tôn giáo nào phát triển nhất?

A. Đạo Phật. B. Đạo Thiên Chúa. C. Đạo Tin lành. D. Đạo Hin - đu.

**Câu 6:** Dưới thời phong kiến, ở Ấn Độ Vương triều nào được xem là thời hoàng kim nhất?

A. Gúp- ta. B. Đê li. C. Môn gôn. D. Nanda.

**Câu 7:** Thành tựu kiến trúc nổi bật của Trung Quốc là

A. Vạn Lí Trường Thành. B. đền Ăng-co-Vát.

C. đền Ăng-co- Thom. D. đền Taj Mahal.

**Câu 8:** Vương quốc Lan Xang phát triển thịnh vượng vào khoảng thời gian nào?

A. TK X đến TK XV. B. TK XV đến TK XVI.

C. TK XV đến TK XVII. D. TK XVI đến TK XVIII.

**II. PHẦN TỰ LUẬN ( 3 điểm)**

**Câu 1: (1 điểm)** Hãy trình bày hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí?

**Câu 2: (2 điểm)** Hãy nêu thành tựu văn hóa tiêu biểu của các quốc gia ở Đông Nam Á? Việcsáng tạo ra chữ viết riêng của nhiều quốcgia Đông Nam Á có ý nghĩa như thế nào với cuộc sống ?

…………………………….

**ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**

**MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ LỚP 7**

**(PHÂN MÔN LỊCH SỬ)**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (2 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** |
| **D** | **B** | **A** | **A** | **D** | **A** | **A** | **C** |

**II. PHẦN TỰ LUẬN ( 3 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án/điểm** |
| **Câu 1: (1 điểm)**  Hãy trình bày hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí? | **- Hệ quả tích cực:**  + Tìm ra những con đường hàng hải mới, vùng đất mới, thị trường mới thúc đẩy hàng hải quốc tế phát triển.  + Đem về cho châu Âu khối lượng lớn vàng bạc, nguyên liệu… thúc đẩy nền sản xuất và thương nghiệp ở đây phát triển.  **- Hệ quả tiêu cực:**  - Làm nảy sinh nạn buôn bán nô lệ da đen và quá trình xâm chiếm, cướp bóc thuộc địa… |
| **Câu 2.( 2 điểm)**  Hãy nêu thành tựu văn hóa tiêu biểu của các quốc gia ở Đông Nam Á? Việcsáng tạo ra chữ viết riêng của nhiều quốcgia Đông Nam Á có ý nghĩa như thế nào với cuộc sống ?  **a/** Thành tựu văn hóa tiêu biểu của các quốc gia ở Đông Nam Á -1,5đ  **b/** Việcsáng tạo ra chữ viết riêng của nhiều quốcgia Đông Nam Á có ý nghĩa như thế nào với cuộc sống – 0,5 đ | a/ Thành tựu văn hóa tiêu biểu của các quốc gia ở Đông Nam Á  **- Tín ngưỡng – tôn giáo:**  + Dòng Phật giáo tiểu thừa được truyền bá và phổ biến .  + Nhiều ngôi chùa được xây dựng bên cạnh việc thờ phụng mà còn trở thành những trung tâm văn hóa thời bấy giờ.  + Hồi giáo cũng được du nhập vào.  **- Chữ viết – văn học:**  +Có chữ Thái , chữ Lào và chữ Nôm của người Việt ra đời.  + Bên cạnh văn học dân gian, dòng văn học viết xuất hiện và phát triển nhanh với nhiều tác phẩm nổi tiếng.  **- Kiến trúc, điêu khắc:**  + Nhiều công trình kiến trúc như đền, chùa, tháp,… được xây dựng.  + Nghệ thuật điêu khắc và tạc tượng thần, Phật, phù điêu,… chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của văn hóa Ấn Độ, Trung Quốc và sự sáng tạo của các nghệ nhân Đông Nam Á.  **b/** Nhiều quốc gia Đông Nam Á sáng tạo ra chữ viết riêng có ý nghĩa :  - Đánh dấu một bước tiến văn minh của nhân loại nói chung và các dân tộc Đông Nam Á nói riêng .  - Ra đời chữ viết giúp việc ghi chép lại lịch sử các dân tộc được tiến hành dễ dàng hơn để thế hệ sau có thể hiểu hơn về lịch sử dân tộc và mở rộng giao lưu văn hóa các nước.  - Muốn thoát ly khỏi sự lệ thuộc về văn hóa đối với bên ngoài. |
|  | |

**……………………………….**